

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành các quy định của pháp luật về lập, trình thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, dự án đầu tư công; lập, trình thẩm định, phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn, hàng năm; công tác quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; công tác đấu thầu; công tác giám sát đánh giá đầu tư công của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum Kon Tum và các đơn vị trực thuộc.

Thực hiện Quyết định số 04/QĐ-TTr ngày 07/10/2024 của Chánh Thanh tra Sở Kế hoạch và Đầu tư về thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về lập, trình thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, dự án đầu tư công; lập, trình thẩm định, phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn, hàng năm; công tác quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; công tác đấu thầu; công tác giám sát đánh giá đầu tư công của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum Kon Tum và các đơn vị trực thuộc. Từ ngày 21/10/2024 đến ngày 22/11/2024, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum và Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng Khu kinh tế trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum Kon Tum.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 06/12/2024 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Kế hoạch và Đầu tư kết luận thanh tra như sau:

1. Khái quát chung

1.1. Đặc điểm, tình hình

- Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum là cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum, thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực tiếp đối với Khu kinh tế cửa khẩu, các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh; triển khai thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND, ngày 28/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum (đã được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 28/6/2021; Quyết định số 25/2023/QĐ-UBND ngày 22/5/2023 và Quyết định số 57/2023/QĐ-UBND ngày 09/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum).

- Bộ máy tổ chức của Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum bao gồm 04 phòng chuyên môn (Văn phòng; Phòng Kế hoạch Tổng hợp; Phòng Quản lý Đầu tư; Phòng Quản lý Xây dựng, Tài nguyên, Môi trường) và 02 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc (Ban Quản lý cửa khẩu quốc tế Bờ Y; Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng Khu kinh tế). Tổng số công chức, viên chức, lao động

hợp đồng của Ban quản lý Khu kinh tế hiện nay là 104 người.

1.2. Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm 2021-2023:

Tổng kế hoạch đầu tư giai đoạn từ năm 2021-2023, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum được giao là 646.352 triệu đồng (*bao gồm cả nguồn thu phí hạ tầng*), cụ thể số vốn giao và giải ngân từng năm như sau:

ĐVT: Triệu đồng

Stt	Nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2023	Tổng cộng	Trong đó:			Ghi chú
			Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	
1	Tổng kế hoạch vốn	646.352	255.093	231.978	159.281	
2	Thực hiện giải ngân	645.669	254.634	231.754	159.281	
3	Tỷ lệ giải ngân (%)	99,9	99,8	99,9	100	

- Nguồn vốn ngân sách tỉnh quản lý giao Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum làm chủ đầu tư trong giai đoạn 2021-2023 đã được Thanh tra chính phủ, Kiểm toán nhà nước, Thanh tra tỉnh Kon Tum thực hiện thanh tra, kiểm toán theo quy định.

- Nguồn vốn khác (nguồn thu phí hạ tầng) giao đơn vị trực thuộc Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh Kon Tum làm chủ đầu tư giai đoạn từ 2021-2023 chưa được thực hiện thanh tra, kiểm toán.

1.3. Công tác đấu thầu và giám sát đầu tư:

1.3.1. Công tác đấu thầu:

Trong năm 2023¹, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum đã tổ chức thực hiện cơ bản bảo đảm công tác quản lý đấu thầu đã tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu hàng năm theo đúng quy định của pháp luật đấu thầu; đã chỉ đạo và tổ chức lựa chọn nhà thầu qua mạng đạt và vượt tỷ lệ theo lộ trình đấu thầu qua mạng.

1.3.2. Công tác giám sát đánh giá đầu tư công.

Công tác báo cáo giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư được thực hiện định kỳ theo quy định tại Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ Quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư và văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền. Đồng thời, đơn vị báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1. Việc chấp hành các quy định của pháp luật về lập, trình thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, dự án đầu tư công; thực hiện kế hoạch đầu tư

¹ Công tác đấu thầu, trong năm 2021, 2022 đã được các cơ quan thanh tra, kiểm toán đã kiểm tra, kết luận.

công trung hạn, hàng năm

*** Ưu điểm:**

- Quy trình lập, trình phê duyệt/phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với các dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh tuân thủ theo quy định của Luật Đầu tư công và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

- Hồ sơ trình phê duyệt/phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án cơ bản bảo đảm tuân thủ theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; bảo đảm về thời gian, làm cơ sở để cơ quan có thẩm quyền kịp thời phân bổ kế hoạch hàng năm theo đúng quy định.

- Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum và các đơn vị trực thuộc đã tích cực trong việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, tăng cường công tác giải ngân vốn đầu tư công. Nhìn chung tỷ lệ giải ngân kế hoạch vốn các năm 2021, 2022 và 2023 của đơn vị cao so với tỷ lệ giải ngân của tỉnh, trong 03 năm thực hiện giải ngân kế hoạch (*bao gồm cả kế hoạch kéo dài sang năm sau*) đạt 99,9% kế hoạch giao. Tỷ lệ giải ngân năm 2021 là 99,8%, năm 2022 là 99,9%, năm 2023 là 100% kế hoạch vốn được giao.

*** Hạn chế:**

- Mặc dù giải ngân tích cực, tuy nhiên trong quá trình thực hiện vẫn phải chuyển nguồn kế hoạch, kéo dài sang năm sau thực hiện.

- Việc đề xuất, trình phê duyệt chủ trương đầu tư đối với một số dự án chưa thực hiện khảo sát kỹ lưỡng trước khi đề xuất, dẫn đến trong quá trình thực hiện vẫn phải điều chỉnh như: Dự án Quốc môn Cửa khẩu Quốc tế Bờ Y; riêng dự án Khắc phục, sửa chữa đường vào cửa khẩu phụ Đăk Kôi - Kon Tuy Neak (*Việt Nam - Campuchia*) do mưa bão gây ra phải điều chỉnh 02 lần sau khi phê duyệt.

- Bên cạnh việc phê duyệt, trình phê duyệt dự án bảo đảm trong thời gian qua thì vẫn còn nhiệm vụ chưa được bảo đảm như việc triển khai Khắc phục sạt lở, hư hỏng đoạn Km3+437,61 đến Km3+600 đường N5, Khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Bờ Y do thiên tai gây ra. Đây là nhiệm vụ hết sức cần thiết để bảo đảm an toàn và giao thông được thông suốt và nhiệm vụ này đã được Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai từ năm 2022 (*tại Văn bản số 3888/UBND-HTKT ngày 15 tháng 11 năm 2022*) nhưng đến nay đơn vị vẫn chưa triển khai khắc phục.

2.2. Việc chấp hành các quy định của pháp luật về đấu thầu, giám sát đánh giá đầu tư công trong 03 năm 2021, 2022, 2023:

2.2.1. Công tác đấu thầu.

Trong giai đoạn năm 2021-2023, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum đã chỉ đạo, tổ chức thực hiện cơ bản bảo đảm công tác quản lý đấu thầu. Việc tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện các gói thầu thực hiện theo quy định của Luật Đấu thầu, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu và các văn bản hướng dẫn khác có liên quan. Các gói thầu đã có đầy đủ cơ sở pháp lý để triển khai thực hiện. Có kế hoạch lựa chọn nhà thầu được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hồ sơ mời thầu được thẩm định, phê duyệt theo quy định. Đã tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu hàng năm theo đúng quy định.

2.2.2. Công tác quản lý, thực hiện hợp đồng xây dựng:

* Ưu điểm:

Qua kiểm tra hồ sơ hợp đồng thi công xây dựng gói thầu xây lắp của 02 công trình: (i) Xây dựng hoàn thiện sân bê tông Bãi đỗ xe Khu I và cải tạo, nâng cấp Trạm kiểm soát liên hợp cửa khẩu quốc tế Bờ Y - Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y và (ii) dự án Hoàn thiện và khắc phục sửa chữa hư hỏng một số hạng mục công trình giao thông tại Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y do Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng Khu kinh tế tỉnh Kon Tum làm chủ đầu tư cho thấy: Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum đã chỉ đạo tổ chức thực hiện quản lý cơ bản đảm bảo theo Luật Đấu thầu, Luật Xây dựng, Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng; Nghị định số 50/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng và các văn bản hướng dẫn có liên quan, cụ thể như: Hợp đồng Gói thầu thi công được ký kết phù hợp với Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu như giá trúng thầu, loại hợp đồng, thời gian thực hiện hợp đồng.

* Hạn chế:

Qua kiểm tra công tác quản lý hồ sơ, thủ tục đầu tư của chủ đầu tư còn chưa bảo đảm về trình tự thủ tục thực hiện quản lý đầu tư dự án theo quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, như: Đối với Dự án Xây dựng hoàn thiện sân bê tông Bãi đỗ xe Khu I và cải tạo, nâng cấp Trạm kiểm soát liên hợp cửa khẩu quốc tế Bờ Y - Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, đơn vị tư vấn giám sát thi công xây dựng không thực hiện lập Báo cáo tổng quan về kết quả thực hiện giám sát thi công xây dựng dự án gửi chủ đầu tư, là chưa bảo đảm quy định tại Khoản 5, Điều 19 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP, ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

2.2.3. Công tác giám sát, đánh giá đầu tư.

- Ưu điểm: Nhìn chung, Ban Quản lý Khu kinh tế đã chỉ đạo các phòng, ban có liên quan thực hiện cơ bản nghiêm túc công tác giám sát, đánh giá đầu tư

theo quy định tại Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ; quy định tại Thông tư số 05/2023/TT-BKHĐT ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định về mẫu báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư; Thông tư số 13/2016/TT- BKHĐT ngày 29 tháng 5 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chế độ báo cáo trực tuyến và quản lý vận hành hệ thống thông tin về giám sát, đánh giá đầu tư chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn nhà nước (như Báo cáo giám sát đánh giá tổng thể đầu tư năm 2022 và năm 2023 được cập nhật lên Hệ thống; cập nhật các thông tin dự án lên Hệ thống thông tin theo quy định tại khoản 4, Điều 101 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ).

- Hạn chế: Việc cập nhật các thông tin dự án lên Hệ thống thông tin Quốc gia vẫn còn chưa được kịp thời.

2.3. Việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công để thực hiện đầu tư

Qua kiểm tra, xác minh đối với các công trình do các cơ quan thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum làm chủ đầu tư để tiến hành kiểm tra, xác minh công tác quản lý, sử dụng vốn đầu tư (Danh mục các công trình được thanh tra chi tiết tại Phụ lục kèm theo Kết luận này) Kết quả kiểm tra, xác minh như sau:

- Về thực hiện quy trình, thủ tục thanh toán vốn đầu tư: Nhìn chung, các cơ quan được giao làm chủ đầu tư các dự án đã thực hiện cơ bản đúng quy trình, thủ tục về thanh toán vốn đầu tư.

- Công tác nghiệm thu, thanh toán vốn đầu tư: Đoàn Thanh tra thực hiện kiểm tra xác minh đối với 03 công trình chưa được cơ quan có thẩm quyền kiểm toán, thanh tra, kiểm tra trong giai đoạn 2021-2023 (chi tiết tại phụ lục kèm theo), kết quả cụ thể như sau:

*** Ưu điểm:**

- Công tác nghiệm thu, thanh toán khối lượng thi công xây lắp các công trình được chủ đầu tư và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện cơ bản theo đúng quy định;

- Phần lớn các tài liệu, chứng từ được lưu trữ cơ bản đầy đủ đúng theo quy định về thanh toán vốn đầu tư.

*** Hạn chế:**

- Chủ đầu tư nghiệm thu thanh toán vốn một số gói thầu/hợp đồng xây lắp chưa đúng quy định, cụ thể như sau:

+ Tổng số tiền thực hiện thanh toán các gói thầu do đơn vị báo cáo: 19.018.542.000 đồng.

+ Tổng số tiền thanh toán các gói thầu được xác định qua kiểm tra, xác minh: 19.007.175.180 đồng.

+ Tổng số tiền thanh toán không đúng quy định so với thực tế thi công được phát hiện qua kiểm tra, xác minh: 11.366.820 đồng.

* Chi tiết quản lý, sử dụng vốn đầu tư được kiểm tra:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Công trình	Số tiền đơn vị nghiệm thu thanh toán (NSNN)	Số tiền kiểm tra	Chênh lệch
1	2	4	5	6 = 4 - 5
1	Dự án xây dựng hoàn thiện sân bê tông Bãi đỗ xe Khu I và cải tạo, nâng cấp Trạm kiểm soát liên hợp cửa khẩu quốc tế Bờ Y - Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y	8.926.125.000	8.919.480.000	6.645.000
2	Dự án Hoàn thiện và khắc phục sửa chữa hư hỏng một số hạng mục công trình giao thông tại Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y	9.136.100.000	9.131.378.180	4.721.820
3	Dự án Bảo trì, sửa chữa công trình Quốc môn cửa khẩu quốc tế Bờ Y - Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y	956.317.000	956.317.000	0
Tổng cộng		19.018.542.000	19.007.175.180	11.366.820

* Nguyên nhân thanh toán không đúng quy định 11.366.820 đồng:

- Chủ đầu tư và các bên liên quan thực hiện thanh toán khối lượng thi công không đúng thiết kế được duyệt đối với một số công việc, hạng mục các công trình;

- Dự toán chi phí xây dựng các công trình tính thừa một số khối lượng công việc thuộc hạng mục công trình so với yêu cầu công việc thực hiện theo bản vẽ thiết kế thi công và dự toán đã được phê duyệt.

(Số liệu chi tiết và nguyên nhân chênh lệch tại Phụ lục kèm theo)

3. Kết luận

Từ kết quả kiểm tra, xác minh việc chấp hành các quy định của pháp luật về lập, thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn, hàng năm; công tác quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; công tác đấu thầu; công tác giám sát, đánh giá đầu tư công² đối với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum và các đơn vị trực thuộc,

² Đối với 3 dự án được phê duyệt chủ trương đầu tư năm 2023, được cấp có thẩm quyền bố trí vốn để thực hiện theo kế hoạch.

kết luận như sau:

3.1. Mặt ưu điểm

3.1.1. Việc chấp hành các quy định của pháp luật về lập, thẩm định, phê duyệt/phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư.

- Quy trình lập, trình thẩm định, trình phê duyệt/điều chỉnh chủ trương đầu tư cơ bản tuân thủ theo quy định của Luật Đầu tư công và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

- Hồ sơ trình phê duyệt/điều chỉnh chủ trương đầu tư cơ bản đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

- Các dự án được phê duyệt chủ trương đầu tư phù hợp với Quy hoạch, kế hoạch của tỉnh, phù hợp với yêu cầu và sự cần thiết phải đầu tư về cơ sở vật chất, đáp ứng yêu cầu, mục đích phát triển cơ sở vật chất tạo điều kiện phát triển kinh tế khu vực Cửa khẩu quốc tế Bờ Y. Các dự án được cấp có thẩm quyền phân bổ đủ kế hoạch vốn từ đầu năm, do đó, không xảy ra tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản.

3.1.2. Về lập, trình thẩm định, trình phê duyệt và thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm.

Trong 3 năm, từ năm 2021 đến năm 2023, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum và các đơn vị trực thuộc đã phát huy trách nhiệm trong việc triển khai thực hiện các nội dung công việc thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý Khu kinh tế nói chung và các bộ phận trực thuộc nói riêng trong việc thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm.

- Về cơ bản, kế hoạch đầu tư công trung hạn, hàng năm do đơn vị xây dựng trình thẩm định, trình phê duyệt tuân thủ theo nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh; chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Chủ đầu tư đã cơ bản thực hiện tốt công tác báo cáo về tình hình thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công theo quy định. Công tác giải ngân vốn cơ bản đảm bảo theo kế hoạch vốn được giao.

Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum đã nghiêm túc thực hiện các chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công hàng năm được giao. Tỷ lệ giải ngân kế hoạch đầu tư công hàng năm cao hơn so với tỷ lệ giải ngân bình quân của toàn tỉnh.

3.1.3. Về công tác tổ chức lập, trình thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư; công tác đấu thầu; công tác giám sát đánh giá đầu tư công:

- Công tác tổ chức lập, trình thẩm định, trình phê duyệt/phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư: Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng Khu kinh tế và các đơn vị có liên quan đã thực hiện cơ bản bảo đảm quy định hiện hành trong việc lập, trình thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng. Kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt bảo đảm theo quy định.

- Công tác đấu thầu lựa chọn nhà thầu: Nhìn chung chủ đầu tư, bên mời thầu thực hiện công tác quản lý đấu thầu tuân thủ theo các quy định hiện hành (*Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ và các thông tư hướng dẫn lựa chọn nhà thầu của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư*). Thông qua đấu thầu, chủ đầu tư, bên mời thầu đã lựa chọn được các nhà thầu có năng lực phù hợp với quy mô, tính chất của từng gói thầu, ký kết hợp đồng theo quy định. Chủ đầu tư có đội ngũ cán bộ công chức cơ bản đủ năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu công việc. Trong quá trình phân tích, đánh giá hồ sơ dự thầu đến ký kết hợp đồng, đơn vị chủ đầu tư, bên mời thầu thực hiện đầy đủ các bước thủ tục theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

- Công tác giám sát, đánh giá đầu tư: Ban Quản lý Khu kinh tế đã chỉ đạo các phòng chuyên môn, bộ phận trực thuộc tham mưu thực hiện tương đối tốt công tác giám sát, đánh giá đầu tư theo quy định tại Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ và Thông tư số 22/2015/TT-BKH ngày 18 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

3.1.4. Công tác quản lý, sử dụng vốn đầu tư công:

Đối với 03 công trình được triển khai thực hiện trong năm 2023³, Ban Quản lý Khu kinh tế đã tích cực chỉ đạo đơn vị trực thuộc đẩy nhanh tiến độ thực hiện, hoàn thành công trình đưa vào sử dụng, qua đó từng bước đáp ứng nhu cầu thiết yếu, tăng cường cơ sở vật chất, phục vụ tốt cho việc khai thác, quản lý hạ tầng khu vực Cửa khẩu quốc tế Bờ Y. Công tác giải ngân vốn cơ bản bảo đảm theo kế hoạch được giao, không để xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản. Bên cạnh đó, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum đã thực hiện tương đối tốt công tác báo cáo về tình hình thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công theo quy định. Phần lớn các công trình được đầu tư khi đưa vào khai thác đã phát huy được hiệu quả sử dụng, phát huy hiệu quả vốn đầu tư.

Việc triển khai thực hiện dự án đầu tư; kết thúc đầu tư, đưa dự án đầu tư vào khai thác sử dụng... cơ bản thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng. Các công trình cơ bản được thi công xây dựng phù hợp với thiết kế, dự toán được phê duyệt, thi công đúng và vượt tiến độ, bảo đảm chất lượng và sau khi đưa vào khai thác sử dụng đã phát huy hiệu quả. Hồ sơ đầu tư xây dựng các công trình được các chủ đầu tư thực hiện lưu trữ cơ bản đầy đủ, phục vụ tốt cho công tác quản lý, khai thác sử dụng, kiểm tra đối chiếu.

³ Đã được đầu tư hoàn thành trong năm 2024.

3.2. Mặt hạn chế

3.2.1. Đối với công tác lập, trình thẩm định, trình phê duyệt chủ trương đầu tư công; lập, trình thẩm định kế hoạch đầu tư công trung hạn, hàng năm:

- Việc đề xuất chủ trương đầu tư đối với một số dự án chưa thực hiện khảo sát kỹ lưỡng trước khi đề xuất, dẫn đến trong quá trình thực hiện vẫn phải điều chỉnh như: Dự án Quốc môn cửa khẩu Quốc tế Bờ Y; riêng dự án Khắc phục, sửa chữa đường vào cửa khẩu phụ Đắc Kôi - Kon Tuy Neak (*Việt Nam - Campuchia*) do mưa bão gây ra phải điều chỉnh 02 lần sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Mặc dù giải ngân tích cực, tuy nhiên trong quá trình thực hiện vẫn phải chuyển nguồn kế hoạch, kéo dài sang năm sau thực hiện.

Trách nhiệm thuộc Lãnh đạo Ban quản lý Khu kinh tế, Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng Khu kinh tế và các bộ phận có liên quan.

3.2.2. Về công tác tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư; công tác đấu thầu; công tác giám sát đánh giá đầu tư công.

- Công tác tổ chức lập, trình thẩm định, trình phê duyệt dự án đầu tư công: Bên cạnh việc phê duyệt, trình phê duyệt dự án bảo đảm trong thời gian qua thì vẫn còn nhiệm vụ Ban Quản lý Khu kinh tế thực hiện chưa được bảo đảm kịp thời như việc triển khai dự án Khắc phục sạt lở, hư hỏng đoạn Km3+437,61 đến Km3+600 đường N5, Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y do thiên tai gây ra. Đây là nhiệm vụ hết sức cần thiết để đảm bảo an toàn và giao thông được thông suốt và nhiệm vụ này đã được Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai từ năm 2022 (*tại Văn bản số 3888/UBND-HTKT ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh V/v chủ trương sử dụng nguồn thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng trong Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y*) nhưng đến nay đơn vị vẫn chưa triển khai khắc phục, tổ chức thực hiện trên thực tế.

Trách nhiệm thuộc về Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum, Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng Khu kinh tế và các bộ phận tham mưu có liên quan.

- Công tác quản lý hồ sơ, thực hiện thủ tục đầu tư còn chưa bảo đảm quy định về trình tự thủ tục thực hiện quản lý đầu tư dự án là chưa bảo đảm các quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, như: Đối với Dự án Xây dựng hoàn thiện sân bê tông Bãi đỗ xe Khu I và cải tạo, nâng cấp Trạm kiểm soát liên hợp cửa khẩu quốc tế Bờ Y - Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, đơn vị tư vấn giám sát thi công xây dựng không thực hiện lập Báo cáo tổng quan về kết quả thực hiện giám sát thi công xây dựng dự án gửi chủ đầu tư, là chưa bảo đảm quy định tại Khoản 5, Điều 19 của Nghị định số 06/2021/NĐ-CP, ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

Trách nhiệm thuộc về chủ đầu tư là Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng

Khu kinh tế, nhà thầu tư vấn giám sát thi công xây dựng.

3.2.3. Công tác quản lý, sử dụng vốn đầu tư công.

Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan đã nghiệm thu thanh toán không đúng khối lượng so với thực tế thi công; dự toán công trình tính thừa khối lượng... (gọi tắt là *thanh toán không đúng quy định*), với tổng số tiền là 11.366.820 đồng, là thực hiện chưa đúng quy định của pháp luật về nghiệm thu thanh toán vốn đầu tư, bao gồm các dự án/công trình sau:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Công trình	Số tiền đơn vị nghiệm thu thanh toán (NSNN)	Số tiền kiểm tra	Chênh lệch
1	2	4	5	6 = 4 - 5
1	Dự án xây dựng hoàn thiện sân bê tông Bãi đỗ xe Khu I và cải tạo, nâng cấp Trạm kiểm soát liên hợp cửa khẩu quốc tế Bờ Y - Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y	8.926.125.000	8,919.480.000	6.645.000
2	Dự án Hoàn thiện và khắc phục sửa chữa hư hỏng một số hạng mục công trình giao thông tại Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y	9.136.100.000	9.131.378.180	4.721.820
3	Dự án Bảo trì, sửa chữa công trình Quốc môn cửa khẩu quốc tế Bờ Y - Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y	956.317.000	956.317.000	0
Tổng cộng		19.018.542.000	19.007.175.180	11.366.820

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

Trách nhiệm thuộc về chủ đầu tư, nhà thầu thi công, nhà thầu tư vấn giám sát thi công công trình.

4. Kiến nghị

4.1. Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế

Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế cần nghiêm túc khắc phục các hạn chế đã nêu, cụ thể như sau:

Một là, đối với lập, trình thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư: Chỉ đạo các đơn vị được giao làm chủ đầu tư chấn chỉnh, thực hiện nghiêm túc quy định về lập, trình thẩm định, trình phê duyệt/phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư theo nội dung chỉ đạo của cấp trên trong thẩm quyền, nhiệm vụ được giao.

Hai là, đối với công tác giám sát đánh giá đầu tư công: Chỉ đạo các cơ quan, bộ phận có liên quan rút kinh nghiệm đối với các hạn chế liên quan đến công tác giám sát, đánh giá đầu tư. Kịp thời cập nhật thông tin giám sát dự án đầu tư lên hệ thống thông tin quốc gia theo đúng quy định.

Ba là, đối với công tác quản lý, sử dụng vốn đầu tư, cần tăng cường công tác quản lý, sử dụng vốn đầu tư; đồng thời chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện đúng quy định trong việc tổ chức nghiệm thu thanh toán khối lượng xây dựng cơ bản đối với các công trình hoàn thành.

Bốn là, chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức họp để chấn chỉnh, khắc phục theo nội dung Kết luận; báo cáo kết quả chỉ đạo việc thực hiện Kết luận thanh tra này gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để theo dõi, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Thanh tra tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định. Đồng thời, chỉ đạo các bộ phận có liên quan thực hiện nghiêm yết công khai Kết luận thanh tra tại trụ sở cơ quan, đơn vị theo đúng quy định.

4.2. Đối với Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng Khu kinh tế - Đơn vị được giao làm chủ đầu tư

- Nghiêm túc chấn chỉnh việc quản lý thực hiện các trình tự, thủ tục liên quan đến chế độ báo cáo kết quả triển khai thực hiện hợp đồng theo quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng.

- Chủ đầu tư phải thực hiện thu hồi, nộp vào ngân sách nhà nước các khoản tiền do thanh toán vốn đầu tư không đúng quy định, cụ thể là các dự án/ công trình sau:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Công trình	Chênh lệch	Số tiền thu hồi nộp NSNN	Ghi chú
1	2	3	4	5
1	Dự án xây dựng hoàn thiện sân bê tông Bãi đỗ xe Khu I và cải tạo, nâng cấp Trạm kiểm soát liên hợp cửa khẩu quốc tế Bờ Y - Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y	6.645.000	6.152.778	Đã khấu trừ Thuế Giá trị gia tăng 8%
2	Dự án Hoàn thiện và khắc phục sửa chữa hư hỏng một số hạng mục công trình giao thông tại Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y	4.721.820	4.372.056	Đã khấu trừ Thuế Giá trị gia tăng 8%
Tổng cộng		11.366.820	10.524.833	

- Đơn vị có trách nhiệm nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 10.524.833 đồng nêu trên vào tài khoản số **3949.0.1037650** của Sở Kế hoạch và Đầu tư Kon

Tum mở tại Kho bạc nhà nước tỉnh Kon Tum; thực hiện chậm nhất trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày có Quyết định thu hồi tiền sai phạm sau thanh tra có hiệu lực.

- Nghiêm túc chấn chỉnh, khắc phục đối với những hạn chế, khuyết điểm trong công tác nghiệm thu thanh toán vốn nhà nước đối với các công trình được giao làm chủ đầu tư.

* Hồ sơ hợp của các cơ quan, đơn vị nêu trên gửi về Thanh tra Sở Kế hoạch và Đầu tư để theo dõi và lưu trữ tại hồ sơ thanh tra theo quy định của pháp luật về thanh tra.

4.3. Nhiệm vụ của Thanh tra Sở Kế hoạch và Đầu tư

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện khắc phục sai phạm của các cơ quan nêu trên; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum và các cơ quan trực thuộc (*kèm theo tài liệu có liên quan*) theo đúng quy định tại Điều 105, Điều 106 Luật Thanh tra số 11/2022/QH15 đến Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thanh tra tỉnh Kon Tum, để biết và chỉ đạo.

* *Kết luận thanh tra bao gồm 12 trang và Phụ lục gồm 02 trang kèm theo là bộ phận không thể tách rời của Kết luận thanh tra này.*

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Thanh tra tỉnh (t/d);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy (b/c);
- Ban Quản lý Khu kinh tế (t/h, niêm yết công khai);
- Giám đốc, các PGĐ Sở (b/c);
- Các phòng: TH-QH; ĐT, TĐ&GSĐT, TTr Sở;
- Đăng công khai trên Trang TTĐT Sở;
- Lưu VT, Hồ sơ Ttra, NTT.

CHÁNH THANH TRA



Trần Văn Đông



**Phụ lục: DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, GÓI THẦU
DO BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ VÀ CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC LÀM CHỦ ĐẦU TƯ ĐƯỢC THANH TRA**

(Kèm theo Kết luận Thanh tra số 04 /KL-TTtr ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Chánh Thanh tra Sở Kế hoạch và Đầu tư)

Đơn vị tính: Đồng													
TÊN CÔNG TRÌNH													
TỔNG MỨC ĐẦU TƯ													
NGUỒN VỐN													
TÊN GÓI THẦU XÂY LẬP THIẾT BỊ (NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC)													
TT	Tên công trình	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Giá gói thầu	Giá trúng thầu	Số tiền tiết kiệm qua đấu thầu	Số tiền đơn vị thanh toán	Số tiền kiểm tra	Chênh lệch (Số kiểm tra - số thanh toán)	Số thu hồi nộp NSNN (Đã trừ thuế GTGT 8%)	Nguyên nhân chênh lệch	
1	2	3	4	5	6	7	8 = 6 - 7	9	10	11 = 9 - 10	12 = 11/1,08		
I	Dự án xây dựng hoàn thiện sân bãi tổng Bãi đỗ xe Khu I và cải tạo, nâng cấp Trạm kiểm soát liên hợp cửa khẩu quốc tế Bờ Y - Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y	9.250.000.000	Nguồn thu phí sử dụng các công trình trong khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y thuộc nguồn sự nghiệp ngân sách tỉnh		8.673.350.000	8.600.003.000	73.347.000	8.926.125.000	8.919.480.000	6.645.000	6.152.778		
1	Gói thầu xây lắp công trình			Đấu thầu rộng rãi qua mạng	8.125.609.000	8.052.262.000	73.347.000	8.378.384.000	8.371.739.000	6.645.000	6.152.778	- Dự toán công trình tính thừa khối lượng: + Vận chuyển đất đổ đi, khối lượng 75 m3 x 25.000 = 1.875.000 đồng. + Đào đất nền sân bãi tổng, khối lượng 80 m3 x 27.000 = 2.160.000 đồng. - Thanh toán vượt khối lượng so với thực tế thi công: Công việc thi công khe co, thuộc Hạng mục Sân bãi tổng bên xuất, khối lượng 8,7 (10 m) x 300.000 = 2.610.000 đồng.	
2	Gói thầu tư vấn khảo sát			Chỉ định thầu	27.708.000	27.708.000		27.708.000	27.708.000				
3	Gói thầu tư vấn Lập báo cáo kinh tế kỹ thuật			Chỉ định thầu	270.033.000	270.033.000		270.033.000	270.033.000				
4	Gói thầu tư vấn giám sát thi công			Chỉ định thầu	250.000.000	250.000.000		250.000.000	250.000.000				
II	Dự án Hoàn thiện và khắc phục sửa chữa hư hỏng một số hạng mục công trình giao thông tại Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y	9.445.000.000	Nguồn thu phí sử dụng các công trình trong khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y thuộc nguồn sự nghiệp ngân sách tỉnh		9.024.947.000	8.975.479.000	49.468.000	9.136.100.000	9.131.378.180	4.721.820	4.372.056		
1	Gói thầu xây lắp công trình			Đấu thầu rộng rãi qua mạng	8.298.886.000	8.249.418.000	49.468.000	8.414.990.000	8.410.268.180	4.721.820	4.372.056	Dự toán công trình tính thừa: + Tuyến đường nối từ Trạm kiểm soát liên hợp đến đường NT18: Vận chuyển đất thừa đổ đi, khối lượng 110 m3 x 25.644 = 2.820.840 đồng. + Khắc phục sửa chữa đường vào khu dân cư Khu I-1: Xúc đất để đắp, khối lượng 180 m3 x 10.561 = 1.900.980 đồng.	
2	Gói thầu tư vấn khảo sát			Chỉ định thầu	242.718.000	242.718.000		238.304.000	238.304.000				
3	Gói thầu tư vấn Lập báo cáo kinh tế kỹ thuật			Chỉ định thầu	220.873.000	220.873.000		220.336.000	220.336.000				
4	Gói thầu tư vấn giám sát thi công			Chỉ định thầu	262.470.000	262.470.000		262.470.000	262.470.000				

TT	Tên công trình	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn	Tên gói thầu xây lắp/thiết bị (ngân sách nhà nước)								Nguyên nhân chênh lệch	
				Hình thức lựa chọn nhà thầu	Giá gói thầu	Giá trúng thầu	Số tiền tiết kiệm qua đấu thầu	Số tiền đơn vị thanh toán	Số tiền kiểm tra	Chênh lệch (Số kiểm tra - số thanh toán)	Số thu hồi nộp NSNN (Đã trừ thuế GTGT 8%)		
1	2	3	4	5	6	7	8 = 6 - 7	9	10	11 = 9-10	12 = 11/1,08		
III	Dự án Bảo trì, sửa chữa công trình Quốc mớn cửa khẩu quốc tế Bờ Y - Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y	990.000.000	Nguyên tư nhân sử dụng các công trình trong khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y thuộc nguồn sự nghiệp an ninh quốc gia		929.266.000	929.266.000		956.317.000	956.317.000				
1	Gói thầu xây lắp công trình			Chỉ định thầu	842.887.000	842.887.000		872.466.000	872.466.000				
2	Gói thầu tư vấn Lập báo cáo kinh tế kỹ thuật			Chỉ định thầu	53.379.000	53.379.000		50.851.000	50.851.000				
3	Gói thầu tư vấn giám sát thi công			Chỉ định thầu	38.000.000	33.000.000		33.000.000	33.000.000				
Tổng cộng					18.627.563.000	18.504.748.000	122.815.000	19.018.542.000	19.007.175.180	11.366.820	10.524.833		